

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN XE ĐIỆN HÀ NỘI

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106889438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/6/2015

Địa chỉ giao dịch: số 454 Phạm Văn Đồng, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 043.7577489

Fax: 043.7577444

Website: hanoitram.vn

Phụ trách Công bố thông tin

Họ tên: Nguyễn Quang Huy–Chủ tịch HĐQT

Điện thoại: 043.7577489

Fax: 043.7577444

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty Cổ phần Xe điện Hà Nội

Địa chỉ giao dịch: số 454 Phạm Văn Đồng, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 043.7577489

Fax: 043.7577444

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70

Fax: 043.773 90 58

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 06 70

Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0511.355 36 66

Fax: 0511.355 3888

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT	5
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	5
III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty cổ phần.....	10
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông	11
5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	11
6. Hoạt động sản xuất kinh doanh	12
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	16
8. Vị thế trong ngành	16
9. Chính sách với người lao động	17
10. Chính sách cổ tức	18
11. Tình hình tài chính.....	18
12. Tài sản.....	22
13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2015, 2016.....	23
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay, ...)	26
Công ty không có cam kết chưa thực hiện.....	26
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm 2015.....	26
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)	27
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY	27
1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	27
Thành viên Hội đồng quản trị	27
2. Kế hoạch tăng cường quản trị	36
V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	36
1. Tổ chức kiểm toán.....	36
2. Tổ chức tư vấn.....	37

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 27/06/2016	11
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 27/06/2016.....	11
Bảng 3: Một số chỉ tiêu khai thác tuyến buýt.....	13
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty.....	13
Bảng 5: Cơ cấu chi phí sản xuất trên doanh thu thuần	14
Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh.....	16
Bảng 7: Cơ cấu nhân sự tại ngày 31/07/2016	17
Bảng 8. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước.....	19
Bảng 9: Tình hình công nợ phải trả.....	20
Bảng 10: Tình hình công nợ phải thu	21
Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	21
Bảng 12: Tình hình tài sản tại ngày 25/06/2015	22
Bảng 13: Tình hình tài sản tại ngày 31/12/2015	22
Bảng 14: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	23
Bảng 15: Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	27
Bảng 16: Thành viên Ban Giám đốc và Kế toán trưởng.....	32
Bảng 17: Thành viên ban kiểm soát	33

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty.....	8
Sơ đồ 2. Sơ đồ tổ chức bộ máy công ty cổ phần.....	10

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

UBCKNN	: Ủy ban chứng khoán nhà nước
UBND	: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
Công ty	: Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
CTCP	: Công ty cổ phần
SGDCK	: Sở giao dịch chứng khoán
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
Giấy CNĐKKD	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BGD	: Ban Giám đốc
BKS	: Ban kiểm soát
VTHKCC	: Vận tải Hành khách công cộng

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**Tổ chức đăng ký: Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội**

Ông: Nguyễn Quang Huy	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông: Nguyễn Hữu Hồng	Chức vụ: Thành viên HĐQT, Giám đốc
Bà: Vũ Thúy Hạnh	Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát
Bà: Nguyễn Thị Hường	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán FPT

Đại diện Khối tư vấn: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Chức vụ: Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp

Quyết định ủy quyền số 133-2015/QĐ/FPTS-FHR ngày 22/12/2015 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán FPT.

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội.

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

Tên tiếng Việt	:	Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
Tên tiếng Anh	:	Hanoi Tram Joint Stock Company
Tên viết tắt	:	HANOITRAM
Địa chỉ trụ sở chính	:	454 Phạm Văn Đồng, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Nguyễn Hữu Hồng - Giám đốc
Điện thoại	:	043 7577489
Fax	:	043 7577444
Website	:	Hanoitram.vn
Vốn điều lệ đăng ký	:	55.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	55.000.000.000 đồng
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	:	Số 0106889438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/6/2015
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	23/2/2016
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Vận tải hành khách bằng xe buýt

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Loại chứng khoán	:	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
Mã chứng khoán	:	HNT
Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch	:	5.500.000 cổ phiếu

Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:

Nội dung	Số lượng	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
Cổ phần ưu đãi cho người lao động cam kết làm việc lâu dài theo quy định tại điều 48 Nghị định 59/2011/ND-CP Về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần	89.000	26/6/2018

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Thực hiện theo quy định tại nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định và thông tư số 123/2015/TT-BTC hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/6/2016 để thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán, công ty không có cổ đông là người nước ngoài.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội tiền thân là Công ty Thổ địa Bắc Kỳ thành lập năm 1899. Tên gọi qua các thời kỳ của công ty như sau:

- 1954 - 1955 : Sở Xe Điện Hà Nội
- 1955 – 1959 : Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội
- 1959 – 1969 : Quốc doanh Xe Điện Hà Nội
- 1969 – 2001 : Công ty Xe Điện Hà Nội
- 2001 – 5/2004 : Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội

Trong giai đoạn từ năm 2001 đến tháng 5/2004, Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội là đơn vị phụ thuộc Công ty Vận tải và dịch vụ công cộng Hà Nội.

Ngày 14/05/2004, Tổng công ty Vận tải Hà Nội (DNNN) được thành lập theo quyết định số 72/2004/QĐ-UB của UBND thành phố Hà Nội trên cơ sở tổ chức lại Công ty Vận tải và Dịch vụ công cộng Hà Nội và Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội là đơn vị phụ thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội.

Ngày 13/7/2010, UBND thành phố Hà Nội có quyết định số 3461/QĐ-UBND về việc chuyển đổi Tổng công ty vận tải Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên. Theo đó, căn cứ trên Nghị quyết số 3679/NQ-HĐQT ngày 16/11/2012 của Hội đồng thành viên Tổng công ty vận tải Hà Nội về việc hoàn thiện công tác chuyển đổi Tổng công ty vận tải Hà Nội thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, tới ngày 19/11/2012, Hội đồng thành viên Tổng công ty Vận tải Hà Nội đã ban hành Quyết định số 3696/QĐ-HĐTV thành lập Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội – Chi nhánh Tổng công ty vận tải Hà Nội (TNHH MTV) trên cơ sở chuyển đổi nguyên trạng từ Xí nghiệp Xe điện Hà Nội trực thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội (DNNN).

Thực hiện văn bản số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 – 2015, Xí nghiệp Xe điện Hà Nội đã tiến hành các thủ tục để chuyển đổi Xí nghiệp thành Công ty cổ phần. Ngày 29/12/2014, UBND thành phố Hà Nội đã ra quyết định số 7185/QĐ-UBND và Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 10/2/2015 về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Xí nghiệp Xe điện Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.

Thực hiện Phương án cổ phần hóa được phê duyệt, ngày 12/3/2015, Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội. Theo đó:

- Số Cổ phần đưa ra đấu giá: 1.115.600 cổ phần
- Số Cổ phần đấu giá thành công: 1.115.600 cổ phần
- Giá đấu thành công bình quân: 10.000 VND/CP

Ngày 22/4/2015, Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thành lập.

Ngày 27/05/2015, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có quyết định số 2407/QĐ-UBND về việc chuyển Xí nghiệp Xe điện Hà Nội thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội thành Công ty cổ phần.

Ngày 26/6/2015, Công ty Cổ phần Xe điện Hà Nội chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106889438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu với vốn điều lệ 55.000.000.000 VNĐ

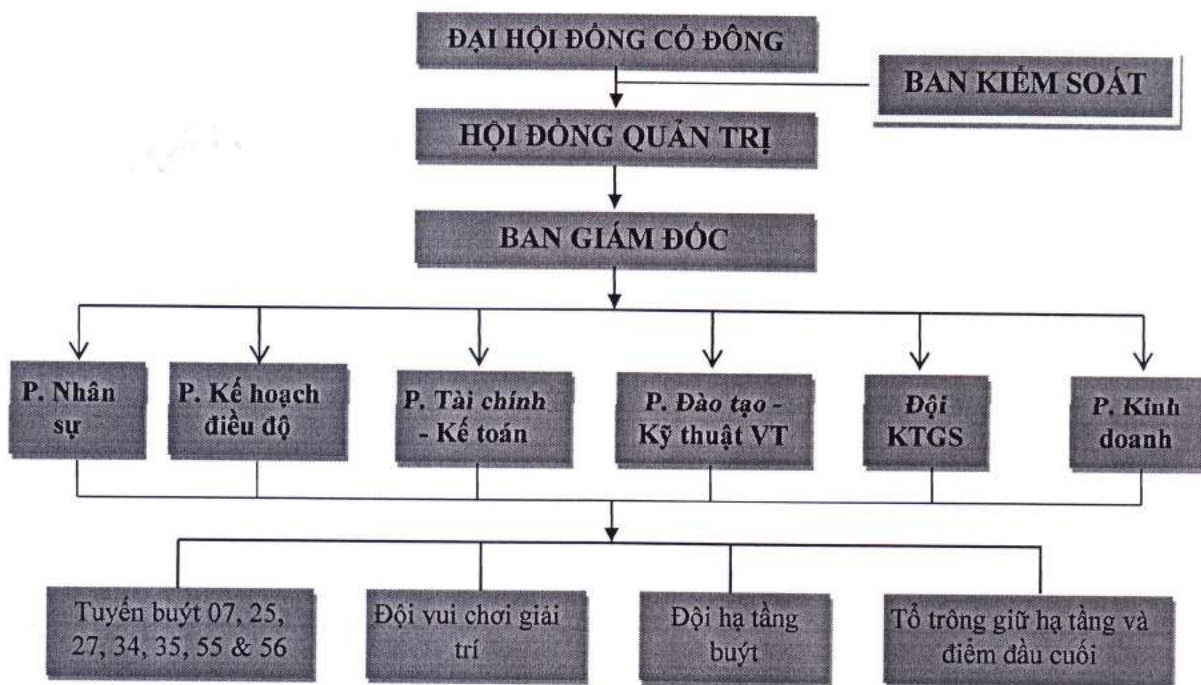
Ngày 05 tháng 08 năm 2016 công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 76/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 5.500.000 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ

Công ty không có các đợt tăng vốn điều lệ kể từ thời điểm chuyển sang Công ty cổ phần.

2. Cơ cấu tổ chức

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty



Diễn giải

• Các phòng nghiệp vụ:

- **Phòng Nhân sự:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- + Công tác tổ chức nhân sự.
- + Công tác lao động, tiền lương.
- + Khen thưởng kỷ luật.
- + Công tác quản trị hành chính.

- **Phòng Kế hoạch- điều độ:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- + Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch vận tải theo phân cấp.
- + Điều hành hoạt động phục vụ trên tuyến.

- **Phòng Tài chính – kế toán:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- + Công tác kế toán – thống kê.
- + Tổng hợp kế hoạch.
- + Công tác quản trị tài chính.

- **Phòng Đào tạo – Kỹ thuật vật tư:**

- + Thực hiện công tác đào tạo cho cán bộ, nhân viên tại đơn vị.
- + Tổ chức quản lý kỹ thuật phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng.
- + Quản lý vật tư phụ tùng, nguyên nhiên vật liệu.
- + An toàn, bảo hiểm sự cố.

- **Đội kiểm tra giám sát:** Là công cụ của Giám Đốc công ty để giám sát toàn bộ các khâu liên quan đến chất lượng dịch vụ của đơn vị:

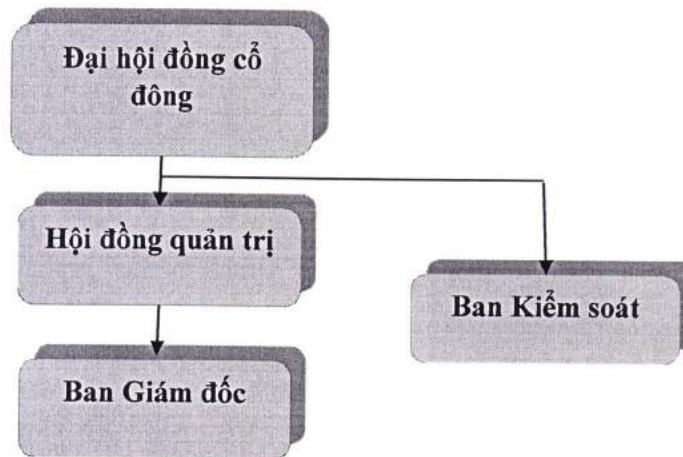
- + Hỗ trợ công tác điều hành trong quá trình tác nghiệp theo sự chỉ đạo của Giám đốc Công ty.
- + Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị khác (nếu cần) theo sự huy động của khối.

- **Phòng kinh doanh:** Tham mưu đề xuất tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác kinh doanh, thị trường và các hoạt động vận tải du lịch, hợp đồng và dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa:

- + Khai thác bán hàng, đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển với khách hàng.
- + Bám sát, theo dõi tình hình thực hiện hợp đồng, chất lượng dịch vụ.
- + Tổ chức, điều hành hoạt động vận tải thuê bao, du lịch trực tiếp giải quyết các sự cố phát sinh trong quá trình hoạt động.
- + Lập và thực hiện các kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải thuê bao, du lịch nhằm không ngừng nâng cao uy tín của Công ty.
- + Nghiên cứu thị trường và cạnh tranh để tham mưu các giải pháp ổn định và phát triển thị trường và quảng bá thương hiệu.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty cổ phần

Sơ đồ 2. Sơ đồ tổ chức bộ máy công ty cổ phần



Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 05 (năm) người, trong đó 01 (một) Chủ tịch và 04 (bốn) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của thành viên Hội đồng quản trị là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội.

Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Ban kiểm soát do Đại hội Đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng bỏ phiếu kín.

Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát. Quyền và nhiệm vụ của Trưởng ban Kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam và phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và tiếp nhận nhiệm vụ.

Chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội.

Ban Giám đốc:

Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và phải thường trú ở Việt Nam. Trường hợp vắng mặt trên 30 (ba mươi) ngày ở Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định tại Điều lệ Công ty để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giám đốc có thể là thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Giám đốc là 05 (năm) năm; Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội.

- 4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông
- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 27/06/2016

STT	Cổ đông	Số CMT/ GCNĐKKD	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Vận tải Hà Nội (đại diện quản lý vốn nhà nước của UBND TP. Hà Nội)	0101148154	2.805.000	51%
2	CTCP Dầu khí và Kinh doanh tổng hợp	0105464425	986.387	17,93%
3	Nguyễn Hữu Hồng	001055002311	395.400	7,19%
	Tổng cộng		4.186.787	76,12%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 27/6/2016 của CTCP Xe điện Hà Nội

- Danh sách cổ đongsáng lập: Công ty không có cổ đông sáng lập
- Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 27/06/2016

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
I	Trong nước	415	5.500.000	55.000.000.000	100%
1	Tổ chức trong nước	3	3.891.387	38.913.870.000	70,75%
2	Cá nhân trong nước	412	1.608.613	16.086.130.000	29.25%
II	Nước ngoài	0	0	0	0
	Tổng cộng	415	5.500.000	55.000.000.00	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 27/6/2016 của CTCP Xe điện Hà Nội

5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

- Công ty mẹ:

Tên : Tổng công ty Vận tải Hà Nội

Địa chỉ : Số 5 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại : 04. 38241656

Fax : 04. 39331637

Vốn điều lệ thực góp : 1.200.000.000.000 VND

Giấy CN ĐKKD : 0101148154 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 10/03/2014

Tỷ lệ nắm giữ VĐL của Công ty : 51%

Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh – dịch vụ vận tải hành khách, hàng hóa bằng các phương tiện: xe buýt, Taxi, ô tô, xe điện, tàu biển, tàu thủy và các phương tiện khác, kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, ô tô, máy móc, vật tư, trang thiết bị, phụ tùng ô tô – xe máy, dụng cụ sửa chữa ô tô, xe máy chuyên ngành giao thông vận tải, kinh doanh điếm đỗ ô tô, xăng dầu khí đốt, đại lý bán hàng dịch vụ, đại lý vận tải, làm sạch phương tiện vận tải, dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa ô tô, xe máy...

- Công ty con: Không có
- Công ty liên kết: Không có

6. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

- Dịch vụ vận chuyển hành khách: vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội và các vùng lân cận (với 7 tuyến và 129 xe buýt);
- Trông giữ bến bãi và các điếm đầu cuối.
- Vui chơi giải trí: dịch vụ xe đung tại công viên Thủ Lệ.
- Duy tu, duy trì, lắp đặt hạ tầng buýt: duy tu duy trì vệ sinh biển báo dừng đỗ, lắp đặt biển báo điếm dừng, pano tại các điếm đầu cuối xe buýt.

Bảng 3: Một số chỉ tiêu khai thác tuyến buýt

ST T	Số hiệu tuyến	Tên Tuyến	Xe Kế hoạch	Xe hoạt động	Lượng khách BQ/ngày	Giá vé (VNĐ)
1	07	Cầu Giấy – Nội Bài	19	15	5.578	8.000
2	25	BX Giáp Bát – Nam Thăng Long	17	13	2.280	7.000
3	27	BX Yên Nghĩa – Nam Thăng Long	25	20	5.500	7.000
4	34	BX Gia Lâm – BX Mỹ Đình	18	14	6.690	7.000
5	35A	Trần Khánh Dư – Nam Thăng Long	12	10	1.200	7.000
6	35B	Nam Thăng Long – Mê Linh (Thanh Lâm)	10	8	1.150	7.000
7	55	Times City – Bưởi – BX Lương Yên	15	12	1.850	7.000
8	56A	Nam Thăng Long – Núi Đồi	6	4	675	8.000
9	56B	Nam Thăng Long – Xuân Giang	4	3	556	9.000
10	56C	Nam Thăng Long – Bắc Phú	3	2	390	9.000
Tổng cộng			129	101	25.869	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xe điện Hà Nội)

Ghi chú: Số liệu hành khách bình quân/ngày chỉ tính vé lượt, chưa tính lượng hành khách đi lại bằng vé tháng.

6.1. Sản lượng sản phẩm qua các giai đoạn

Công ty cổ phần Vận tải Xe điện Hà Nội hoạt động trong lĩnh vực vận tải hành khách, theo đó mảng chính là vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và vận tải hành khách công cộng khác.

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu của Công ty

Đơn vị tính: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 <i>Xi nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty Vận tải Hà Nội</i>		Giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015 <i>CTCP Xe điện Hà Nội</i>		Giai đoạn từ ngày 1/1/2016 đến 30/9/2016 <i>CTCP Xe điện Hà Nội</i>	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Cước vận chuyển	-	-	519.668.181	0,53%	1.284.099.088	0,8%
2	Dịch vụ Buýt	7.934.155.026	77,52 %	92.629.224.000	94,09 %	153.735.643.987	96,00 %
3	Quản lý & trông giữ điểm đỗ đầu cuối xe bus	1.812.487.818	17,71 %	557.911.669	0,57%	687.735.548	0,43%
4	Doanh thu khác	488.977.993	4,78%	4.738.046.873	4,81%	4.430.096.345	2,77%
Tổng		10.235.620.837	100%	98.444.850.723	100%	160.137.574.968	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xe điện Hà Nội)

Bảng 5: Cơ cấu chi phí sản xuất trên doanh thu

Đơn vị tính: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến 25/06/2015 <i>Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty Vận tải Hà Nội</i>		Giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015 <i>CTCP Xe điện Hà Nội</i>		Giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến 30/09/2016 <i>CTCP Xe điện Hà Nội</i>	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
1	Giá vốn hàng bán	9.080.517.396	88,71%	92.692.466.264	94,16 %	151.571.451.260	94,65 %
2	Chi phí tài chính	-	-	2.103.926.763	2,14%	2.361.131.638	1,47%
3	Chi phí quản lý DN	1.159.998.503	11,33%	3.446.071.100	3,50%	6.239.061.619	3,90%
	Tổng	10.240.515.899	100,05 %	98.242.464.127	99,79 %	160.171.644.517	100,02 %

(Nguồn:

- BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà Nội
- BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
- BCTC tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

6.2. Nguyên vật liệu

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, hoạt động vận tải du lịch hợp đồng do đó xăng dầu là nguồn nguyên vật liệu đầu vào quan trọng. Nguồn cung cấp nguyên liệu này luôn ổn định và dồi dào.

Giá cả của xăng dầu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí của hoạt động kinh doanh. Trong năm 2012 – 2013, giá nguyên liệu này nhiều lần được điều chỉnh tăng đã gây rất nhiều khó khăn cho Công ty trong việc đạt được mục tiêu đề ra của mình. Tuy nhiên tình hình xăng dầu giảm giá liên tục từ đầu năm 2014 đến nay là điều kiện tốt để Công ty ổn định hoạt động và đạt kế hoạch đề ra về doanh thu, lợi nhuận.

6.3. Trình độ công nghệ

Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội đã từng bước ứng dụng những tiến bộ khoa học – công nghệ mới trong ngành giao thông vận tải vào việc phục vụ vận tải hành khách công cộng. Hệ thống thông tin trên các xe buýt, nhà chờ, điểm dừng và các điểm cuối bến được nâng cấp, trở nên hiện đại hơn.

6.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Công ty đã ban hành các Sổ tay và quy định, quy trình nội bộ nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ như:

- + Sổ tay chất lượng Tổng công ty
- + Quy định về chế độ báo cáo
- + Quy định cung cấp tư vấn pháp lý
- + Quy trình ban hành tài liệu
- + Quy trình tổ chức họp
- + Quy trình trao đổi và sử lý thông tin
- + Quy trình cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tin đại chúng
- + Quy trình đánh giá nội bộ
- + Quy trình giải quyết sự cố chất lượng dịch vụ
- + Quy trình tuyển dụng
- + Quy trình đánh giá cán bộ công nhân viên
- + Quy trình mua sắm trực tiếp hàng hóa, dịch vụ
- + Quy trình xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh
- + Quy định về quản lý chất lượng phương tiện
- + Quy định vận hành hệ thống CNTT
- + Quy trình về kiểm tra giám sát hoạt động vận tải
- + Quy trình BDSC phương tiện
- + Quy trình quản lý hồ sơ kỹ thuật phương tiện
- + Quy trình điều hành, vận hành tuyến buýt nội đô
- + Quy trình quản lý doanh thu, tem - vé - LVC và nghiệm thu sản phẩm trong hoạt động buýt nội đô
- + Quy trình vận hành và quản lý doanh thu vé - lệnh vận chuyển đối với vận tải hành khách tuyến cố định
- + Quy trình kiểm tra giám sát vận tải hành khách liên tỉnh và buýt kế cận
- + Quy trình đào tạo
- Bộ phận kiểm tra giám sát của Công ty:
 - + Đội kiểm tra giám sát
 - + Ban an toàn giao thông- sự cố

6.5. Hoạt động marketing

Đối với mảng vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt: Công ty thực hiện theo các chương trình, kế hoạch của thành phố Hà Nội và của Tổng công ty Vận tải Hà Nội triển khai chung trên toàn mạng lưới xe buýt nội đô.

6.6. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Không có.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty

Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày	Giai đoạn từ ngày	Giai đoạn từ ngày
	01/07/2014 đến 25/06/2015 <i>Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty Vận tải Hà Nội</i>	26/06/2015 đến 31/12/2015 <i>CTCP Xe điện Hà Nội</i>	01/01/2016 đến 30/09/2016 <i>CTCP Xe điện Hà Nội</i>
Vốn chủ sở hữu	55.000.000.000	55.365.714.344	55.503.732.176
Tổng giá trị tài sản	137.103.313.048	129.319.073.730	119.934.119.935
Doanh thu thuần	10.235.620.837	98.444.850.723	160.137.574.968
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	60.859.174	577.345.626	386.520.729
Lợi nhuận khác	-	(108 481 082)	
Lợi nhuận trước thuế	60.859.174	468.864.544	386.520.729
Lợi nhuận sau thuế	60.859.174	365.714.344	309.216.583
Giá trị sổ sách	-	10.066,5	10.091,6
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	0%	-
<i>(Nguồn:</i>			
- <i>BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà nội</i>			
- <i>BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội</i>			
- <i>BCTC tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)</i>			

8. Vị thế trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:

Công ty cổ phần Xe Điện Hà Nội được Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội giao đặt hàng vận tải hành khách công cộng trên các tuyến buýt số 07 (Cầu Giấy – Nội Bài), 25 (Nam Thăng Long – Bến xe Giáp Bát), 27 (Bến xe Yên Nghĩa – Nam Thăng Long), 34 (Bến xe Mỹ Đình – Bến xe Gia Lâm), 35 (Trần Khánh Dư – Mê Linh), 55 (Bến xe Lương Yên – Cầu Giấy), 56A (Nam Thăng Long – Núi Đồi) và 56B (Nam Thăng Long – Xuân Giang). Công ty đã đưa vào vận hành 129 xe buýt để đáp ứng hoạt động vận chuyển buýt theo đặt hàng của Thành phố nói trên. Các tuyến buýt mà Công ty khai thác đều là những tuyến buýt có lộ trình dài, phạm vi hoạt động trải từ vùng ngoại thành đến những khu vực trung tâm thành phố. Đây là những khu vực mà người dân có nhu cầu đi lại rất cao mà di chuyển bằng xe buýt là lựa chọn ưa thích và phù hợp với thu nhập của họ, do vậy rất thuận lợi để Công ty phát triển hoạt động kinh doanh của mình. Bên cạnh đó, mảng hoạt động kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí ở khu vực công viên Thủ Lệ cũng đem lại cho Công ty kết quả doanh thu khả quan.

8.2. Triển vọng phát triển ngành:

Theo số liệu của Sở Giao thông Hà Nội, địa bàn thành phố hiện có 90 tuyến xe buýt với 1.189 phương tiện, gồm 77 tuyến xe buýt nội thành (có trợ giá) và 12 tuyến xe buýt không trợ giá và con số này liên tục được gia tăng qua các năm. Tuy nhiên với sự gia tăng dân số một cách nhanh chóng của Thủ đô (khoảng 7.2 triệu người năm 2014, chưa kể khoảng 1 triệu người không đăng kí hộ khẩu thường trú) thì lượng xe buýt này vẫn còn rất hạn chế. Tình trạng quá tải trên các xe buýt vào giờ cao điểm luôn diễn ra trên tất cả các tuyến. Mặc dù giá vé xe buýt cũng liên tục tăng, từ ngày 01/5/2014 giá vé với các tuyến nhỏ hơn 25km là 7.000đ/vé so với mức 3.000đ/vé trước năm 2012 nhằm giảm trợ cấp của Nhà nước nhưng lượng hành khách đi xe buýt vẫn không có xu hướng giảm. Hơn nữa, Nhà nước luôn khuyến khích và vận động người dân sử dụng xe buýt để giảm ùn tắc, tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường. Điều này cho thấy tiềm năng phát triển vẫn rất lớn đối với loại phương tiện vận tải công cộng tiện lợi này.

+ **Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:**

Với chiến lược phát triển sau cổ phần hóa nói chung và kế hoạch sản xuất kinh doanh nói riêng, nếu Công ty chủ động bám sát các chỉ tiêu kế hoạch từng năm đặt ra, điều hành quyết liệt linh hoạt, có trọng điểm, chủ động ứng phó trước những biến động, hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực và khai thác tốt cơ hội từ thị trường; phát huy tối đa năng lực hiện có thì kế hoạch kinh doanh sau cổ phần hóa là khả thi. Phương án đầu tư và chiến lược của doanh nghiệp sau cổ phần hóa phù hợp với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung của thế giới.

Do đặc thù hoạt động theo đơn đặt hàng của Thành phố Hà Nội với các tuyến buýt cố định, vì vậy mảng vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt của Công ty không có đối thủ cạnh tranh cũng như các hợp đồng kinh doanh lớn đột biến. Tuy nhiên hoạt động vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt của Công ty chủ yếu được thành phố trợ giá, chi phí sản xuất kinh doanh khá cao, hầu như không có lợi nhuận.

9. Chính sách với người lao động**9.1. Cơ cấu lao động**

Tổng số lao động có tên trong danh sách của Công ty Cổ Phần Xe điện Hà Nội đến thời điểm 31/07/2016 là 823 người. Cơ cấu nhân sự được tổng hợp như sau:

Bảng 7: Cơ cấu nhân sự tại ngày 31/07/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Trình độ Đại học và trên đại học	53	6.44
Trình độ cao đẳng, trung cấp	69	8.38
Trình độ sơ cấp, công nhân kỹ thuật	58	7.05
Công nhân PT & LĐ khác	643	78.13
Tổng cộng	823	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

9.2. Chính sách với người lao động

• Chính sách tuyển dụng và đào tạo:

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và hợp tác với đồng nghiệp.
- Thực hiện công tác tuyển dụng theo đúng quy trình, quy định đảm bảo chất lượng đầu vào và có cơ chế, chính sách thu hút nhân lực có trình độ cao và tư vấn có nhiều kinh nghiệm.
- Ở những khâu quan trọng có tính chất quyết định đối với sự phát triển của Công ty, có thể thuê chuyên gia nước ngoài hoặc cho cán bộ đi thăm quan, học hỏi kinh nghiệm tại nước ngoài.

• Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

- Công ty đã và tiếp tục cải thiện chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.
- Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những lao động có năng lực quản lý và tay nghề cao có nhiều cải tiến trong sản xuất mang lại lợi ích cho Công ty.

Mức lương bình quân:

- Mức lương bình quân 6 tháng cuối năm 2015: Khối gián tiếp và phụ trợ là: 5.100.000/01 người/1 tháng, khối lao động trực tiếp là: 5.800.000/01 người/01 tháng.
- Mức lương bình quân 9 tháng đầu năm 2016: Khối gián tiếp và phụ trợ là: 6.000.000/01 người/01 tháng, khối lao động trực tiếp là: 7.500.000/01 người/01 tháng.

10. Chính sách cổ tức

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội, cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã được thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngay khi trả hết số cổ tức đã định. Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.

- Căn cứ nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016, mức cổ tức năm 2015 là 0%.

11. Tình hình tài chính

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch. Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND). Riêng năm tài chính đầu tiên 2015 có niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 26/06/2015 và kết thúc ngày 31/12/2015.

- Ghi chú: Ngày 30/6/2016, Cục Thuế TP Hà Nội đã kết thúc kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế thời kỳ 01/07/2014 đến ngày 31/10/2015. Theo Biên bản kiểm tra được ký giữa Công ty và Đoàn kiểm tra, Công ty đã thực hiện điều chỉnh chi tiêu: Phải thu ngắn hạn khác và Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại Báo cáo tài chính Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà nội. Việc điều chỉnh này dẫn tới số dư tại ngày 31/12/2015 của các khoản mục này tại Báo cáo tài chính tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội có sự điều chỉnh so với BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội.

- Trích khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tài sản	Số năm
Nhà cửa vật kiến trúc	03 -10 năm
Máy móc thiết bị	02 - 11 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 08 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 - 08 năm

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015 CTCP Xe điện Hà Nội)

- Các khoản công nợ trong năm đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn, Công ty không có nợ quá từ 01 năm trở lên.
- Các khoản phải nộp theo luật định

Bảng 8. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	25/06/2015	31/12/2015	30/9/2016
Thuế giá trị gia tăng	206.714.321	353.874.275	53.201.936
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	103.150.200	-
Thuế thu nhập cá nhân	58.871.500	106.959.360	5.885.000
Thuế, tiền thuê đất	-	-	28.566.900
Tổng cộng	265.585.821	563.983.835	87.653.836

(Nguồn:

- BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà nội và Biên bản kiểm tra thuế ngày 30/6/2016.
- BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
- BCTC tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22% cho năm tài chính 2015 và thuế suất 20% cho năm tài chính 2016.

Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

• **Tổng dư nợ vay**

Chỉ tiêu	25/6/2015	31/12/2015	30/9/2016
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	42.962.250.000	25.176.250.000

(Nguồn:

- BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà nội
- BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
- BCTC tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

Chi tiết tình hình vay và nợ thuê tài chính dài hạn

Chỉ tiêu	Thời hạn	Lãi suất	25/06/2015	31/12/2015	30/09/2016
Vay TCT Vận tải Hà Nội			-	42.962.250.000	-
Vay Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương VN			-	-	25.176.250.000
Tổng cộng			-	42.962.250.000	25.176.250.000

- Tình hình công nợ phải trả

Bảng 9: Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	25/6/2015	31/12/2015	30/9/2016
Nợ ngắn hạn	35.021.758.472	30.991.109.386	34.892.147.759
Phải trả người bán ngắn hạn	4.891.376.129	11.105.477.298	15.002.260.190
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	22.084.523	-	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	265.585.821	468.606.017	87.653.836
Phải trả người lao động	5.787.102.922	12.229.527.337	13.284.203.157
Chi phí phải trả ngắn hạn	395.434.533	842.629.534	1.096.875.987
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	95.440.000
Phải trả ngắn hạn khác	23.660.174.544	6.344.869.200	5.077.211.692
Quỹ khen thưởng phúc lợi		-	248.502.897
Nợ dài hạn	47.081.554.576	42.962.250.000	29.538.240.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	42.962.250.000	25.176.250.000
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	47.081.554.576	-	-
Phải trả dài hạn khác	-	-	4.361.990.000
Tổng cộng	82.103.313.048	73.953.359.386	64.430.387.759

(Nguồn:

- BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xi nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà nội
- BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
- BCTC tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

- Tình hình công nợ phải thu

Bảng 10: Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	25/6/2015	31/12/2015	30/9/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	33.228.621.972	38.983.148.870	55.772.950.577
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	419.880.500	27.760.760.566	46.114.749.937
Phải thu ngắn hạn khác	1.634.824.712	11.187.888.304	9.435.634.540
Trả trước cho người bán ngắn hạn	9.000.000	17.250.000	222.566.100
Phải thu nộp bộ ngắn hạn	31.164.916.760	-	-
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	33.228.621.972	38.965.898.870	55.772.950.577

(Nguồn:

- BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà nội và Biên bản kiểm tra thuế ngày 30/6/2016.
- BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
- BCTC tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

- Hệ số tài chính

Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu		Giai đoạn 01/01/2015- 25/06/2015	Giai đoạn 26/06/2015 – 31/12/2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	1,5	1,87
Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,45	1,8
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/tổng tài sản	%	0,60	0,57
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	1,49	1,34
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (=Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Lần	4,11	37,01
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,1	0,74
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,59%	0,37%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	0,21%	0,66%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản	%	0,06%	0,27%
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,59%	0,59%

Nguồn:

- BCTC kiểm toán Giai đoạn từ ngày 1/7/2014 đến 25/6/2015 của Xí nghiệp Xe điện Hà Nội – Tổng Công ty vận tải Hà nội và Biên bản kiểm tra thuế ngày 30/6/2016.
- BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội

12. Tài sản

Tình hình tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2015 và 30/09/2016 được thể hiện qua các số liệu như sau:

Bảng 12: Tình hình tài sản tại ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ Giá trị còn lại/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	187.660.702.780	70.585.926.934	37,61%
Nhà cửa, vật tư kiến trúc	20.172.274.724	9.375.774.383	46,48%
Máy móc thiết bị	3.665.664.432	615.597.679	16,79%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	163.487.561.100	60.568.512.757	37,05%
Thiết bị dụng cụ quản lý	335.202.524	26.042.115	7,77%
Tổng cộng	187.660.702.780	70.585.926.934	37,61%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 (giai đoạn từ ngày 26/06/2015 đến 31/12/2015) của Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

Bảng 13: Tình hình tài sản tại ngày 30/09/2016

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ Giá trị còn lại/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	189.145.702.780	53.657.612.383	28,37%
Nhà cửa, vật tư kiến trúc	20.172.274.724	5.932.076.602	29,41%
Máy móc thiết bị	3.665.664.432	46.511.918	1,27%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	164.972.561.100	47.679.023.863	28,90%
Thiết bị dụng cụ quản lý	335.202.524	0	0%
Tổng cộng	189.145.702.780	53.657.612.383	28,37%

(Nguồn: BCTC tự lập giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/9/2016 Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2016

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 thông qua như sau:

Bảng 14: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016 (*)		Năm 2017 (*)
		KH2016	% tăng giảm so với năm 2015	
1	Doanh thu thuần	210.887.386.249	NA	NA
2	Lợi nhuận sau thuế	2.806.088.000	NA	NA
3	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,33%	NA	NA
4	Vốn điều lệ	55.000.000.000	NA	NA
5	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	5,1%	NA	NA
6	Tỷ lệ cổ tức	4,66%	NA	NA

(Nguồn: Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội)

(*) Do Công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ 26/6/2015 nên không so sánh số liệu kế hoạch kinh doanh năm 2016 với số liệu tài chính năm 2015 (do do mô hình hoạt động khác nhau). Đồng thời, HĐQT và ĐHCĐ của Công ty chưa lập và thông qua kế hoạch năm 2017.

Theo BCTC tự lập, 9 tháng đầu năm 2016 doanh thu thuần của Công ty đạt 160 tỷ (đạt 75,94% kế hoạch) tuy nhiên lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 309 tr (đạt 11,02% kế hoạch). Như vậy theo đánh giá của Ban điều hành, Công ty có khả năng hoàn thành kế hoạch doanh thu nhưng không hoàn thành được kế hoạch lợi nhuận năm 2016. Nguyên nhân không đạt kế hoạch Lợi nhuận do Công ty mới chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty đang trong bước đầu kiện toàn hoạt động sản xuất kinh doanh, việc lập kế hoạch kinh doanh còn chưa được sát với thực tế.

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên Công ty đã xây dựng chi tiết phương án và các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, như sau:

a. Nhóm giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ

- Tăng cường ứng dụng công nghệ trong các hoạt động buýt và dịch vụ trông giữ, quản lý bến đỗ như: nghiên cứu xây dựng, ứng dụng các phần mềm quản lý kỹ thuật phương tiện, quản lý nhân sự, quản lý phương tiện ra vào bến đỗ, phần mềm kế toán, hệ thống kiểm soát hành trình.

- Nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao các công nghệ sửa chữa bảo dưỡng xe mới nhất từ các đối tác có năng lực.

b. Nhóm giải pháp tăng cường khai thác, phát triển các sản phẩm dịch vụ GTGT:

- Quy hoạch bố trí mặt bằng điểm đỗ, trụ sở để cho thuê quảng cáo, cho thuê địa điểm kinh doanh, đại lý sửa chữa bảo dưỡng, đăng kiểm phương tiện...
- Tìm kiếm đối tác hợp tác phát triển các dịch vụ kết hợp vận chuyển buýt và du lịch nội đô.
- Phát triển loại hình khai thác điểm đỗ, trông giữ phương tiện.
- Nghiên cứu, thiết kế lại dịch vụ quảng cáo trên xe để khai thác được quảng cáo trong xe và xây dựng phương án bố trí quảng cáo bên ngoài xe động thay cho tấm để tăng diện tích quảng cáo và số lượng nội dung, khách hàng quảng cáo, giảm giá quảng cáo.

c. Nhóm giải pháp đầu tư mở rộng:

- Nghiên cứu triển khai các dự án đầu tư bao gồm cả các dự án đầu tư XD CB có sử dụng đất mục đích phát triển hạ tầng giao thông vận tải công cộng phù hợp ngành nghề kinh doanh của công ty.
- Tìm kiếm các đối tác thích hợp cả trong và ngoài nước hoạt động về GTVT để đầu tư theo hình thức mua cổ phần, góp vốn, liên doanh liên kết đặc biệt là nhóm những công ty XD hạ tầng giao thông, công ty sản xuất thiết bị phương tiện giao thông, công ty công nghệ kỹ thuật vận tải...

d. Nhóm giải pháp nâng cao năng lực quản trị DN và chất lượng phục vụ

- Nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên bằng tăng cường đào tạo nội bộ và khóa học bên ngoài, các hội thi tay nghề, nghiệp vụ...
- Tăng cường quản lý, kiểm tra và xử lý các vi phạm về bảo dưỡng, sửa chữa, công tác chuẩn bị, đảm bảo tiện nghi, an toàn, chất lượng phương tiện trước vận hành.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ của CBCNV bằng:
 - + Tăng cường kiểm tra thực hiện quy chế, xử lý nghiêm vi phạm và có thái độ không đúng mực trong công tác.
 - + Xây dựng chính sách thu nhập theo hiệu quả công việc.
 - + Xây dựng chính sách tuyển dụng thu hút nhân lực có chất lượng cao, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành.
 - + Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động đặc biệt là tiền lương khen thưởng (kịp thời khen thưởng xứng đáng các đề xuất có tính sáng tạo), xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, chăm lo đời sống tinh thần cho bản thân và gia đình người lao động.
 - + Bố trí lại một số vị trí công việc phù hợp khả năng.
 - + Tuyên truyền và giáo dục ý thức phục vụ.
- Cải tạo nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- Tổ chức các kênh thông tin để tạo điều kiện cho khách hàng nhận được đầy đủ thông tin dịch vụ và giải quyết những khiếu nại, yêu cầu...
- Thu hút nhân dân tham gia vận tải hành khách công cộng bằng biện pháp marketing thích hợp và chất lượng phục vụ.

e. Nhóm giải pháp tài chính:

- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.
- Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch, rõ ràng, gắn kết nội bộ và đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm và quyền lợi trong toàn công ty.
- Xây dựng cụ thể nhu cầu vốn phù hợp với quy mô sản xuất kinh doanh theo hướng tăng dần tỷ lệ vốn chủ sở hữu, giữ mức cân đối giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay, vốn dài hạn và vốn ngắn hạn tương ứng với tài sản dài hạn và tài sản ngắn hạn, đảm bảo nguồn vốn dài hạn đủ để tài trợ cho việc đầu tư vào tài sản dài hạn và một phần cho nhu cầu vốn lưu động sử dụng thường xuyên, giảm bớt rủi ro về tài chính.
- Sử dụng linh hoạt các loại nguồn vốn, nếu đầu tư vào tài sản cần phải xem xét kỹ nhu cầu sử dụng tài sản, mức độ đầu tư tài sản cho phù hợp tình hình sản xuất kinh doanh.
- Áp dụng các hình thức huy động vốn linh hoạt thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi để tạo nguồn vốn ổn định cho sản xuất kinh doanh và giảm dần tỷ lệ vốn vay.
- Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ để giảm nợ tồn đọng, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động.
- Bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý cho phù hợp với công ty cổ phần như quy chế quản lý tài chính, quản lý các hợp đồng kinh tế ...
- Đẩy mạnh hợp tác liên doanh, liên kết với các đối tác có tiềm lực về tài chính, thực hiện đa dạng hóa hình thức đầu tư và hình thức sở hữu trong đầu tư xây dựng để thu xếp vốn đầu tư cho các dự án.

f. Nhóm giải pháp về kinh doanh thị trường:

- Phát triển mạnh hình thức bán dịch vụ trực tuyến qua mạng và tận đơn vị, tận nhà (vé, dịch vụ đặt chỗ đỗ, dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa phương tiện...).
- Thực hiện các biện pháp marketing thương hiệu (SEO, quảng cáo báo, VOV, xây dựng website mới, tiện ích di động...).
- Phát triển đội ngũ nhân viên sales và mở rộng hoạt động liên kết dịch vụ tại trường học, bệnh viện và các tòa nhà tại các khu vực trên hành trình các tuyến buýt.

g. Nhóm giảm đội ngũ nhân viên

- Lao động tại các tổ đội sẽ sử dụng lao động chuyên môn đang công tác tại văn phòng Công ty và kết hợp điều động, luân chuyển giữa các tổ đội, Kết hợp đào tạo phát triển lao động tại tổ đội để đưa lên văn phòng công ty để tinh giản đội ngũ.
- Đánh giá nguồn nhân lực và sắp xếp bố trí lại nhân lực theo yêu cầu mới đảm bảo mọi người đều có việc làm ổn định.
- Tổ chức đào tạo nghiệp vụ chuyên môn bồi dưỡng nâng cao trình độ nhân lực, trình độ quản lý, trình độ kỹ thuật cho cán bộ công nhân.

- Có chính sách thu hút để tuyển mới lao động có năng lực và trình độ, có kinh nghiệm và chuyên môn giỏi vào Công ty.
- Tăng cường kỷ luật lao động, xây dựng tác phong công nghiệp, xây dựng cơ chế quản lý lao động linh hoạt, hiệu quả.
- Cùng với việc tăng tiền lương theo kế hoạch, quỹ phúc lợi sẽ được sử dụng cho những hoạt động nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi.
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, các phong trào sinh hoạt tập thể, làm tốt công tác thi đua khen thưởng, thực hiện công khai dân chủ.
- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp quy nội bộ phục vụ các công tác quản lý điều hành.
- Phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể trong Ban giám đốc. Cơ cấu lại lực lượng cán bộ giữa các phòng ban.
- Tuyển chọn đề bạt cán bộ có trình độ chuyên môn cao, có phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống lành mạnh, có tâm huyết với doanh nghiệp.
- Nghiên cứu vận dụng các chính sách do nhà nước ban hành đối với người lao động dôi dư do sắp xếp của doanh nghiệp.

h. Nhóm giải pháp các chính sách do nhà nước ban hành đối với

- Kiện toàn tổ chức và đảm bảo vai trò hoạt động các tổ chức đoàn thể phù hợp mô hình hoạt động của Công ty cổ phần.
- Xây dựng quy chế làm việc giữa chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty với ban chấp hành Đảng ủy, BCH Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay. ...)

Công ty không có cam kết chưa thực hiện.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm 2016

• Mục tiêu

- Tiếp tục ổn định về mọi mặt. giữ vững vai trò chủ đạo trong lĩnh vực xe buýt, nâng cao chất lượng dịch vụ xe buýt, hệ thống bến bãi, tăng trưởng hợp lý đảm bảo đời sống việc làm cho CBNV, đẩy mạnh hơn nữa khai thác lợi thế. tiềm năng của Công ty.

- Trở thành doanh nghiệp hàng đầu của Thành phố Hà Nội trong lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe bus và 1 công ty đại chúng mạnh mẽ cả về 4 chỉ tiêu định lượng: mức độ hài lòng chất lượng phục vụ của khách hàng, sản lượng hành khách vận chuyển, đóng góp ngân sách, mức độ sinh lợi cho cổ đông và 2 chỉ tiêu không định lượng: hoàn thành nhiệm vụ chính trị Thành phố giao, đóng góp cho xã hội.

• Nhiệm vụ cụ thể

- Tối ưu hóa chất lượng dịch vụ tại các tuyến xe buýt được giao quản lý và phát triển thêm (nếu có)

- Nâng cao hiệu quả kinh doanh của các dịch vụ vui chơi giải trí, trông giữ bến bãi và các liên doanh liên kết hiện có kết hợp mở rộng phát triển mới.
- Xây dựng năng lực quản trị doanh nghiệp mạnh bằng đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và ý thức phục vụ của đội ngũ CBNV; đào tạo, lựa chọn, tuyển dụng được nhân sự giỏi đặc biệt cho các vị trí lãnh đạo, quản lý, kinh doanh.
- Phát triển đa dạng hóa thêm các sản phẩm kinh doanh tận dụng lợi thế của các loại hình vận tải hành khách công cộng và bến đỗ cũng như điều kiện công ty như: dịch vụ quảng cáo, dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng phương tiện, dịch vụ vui chơi giải trí...
- Chuẩn bị đủ năng lực đảm nhận các loại hình vận tải khác trong vận tải hành khách công cộng.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Công ty không có tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

1.1. Hội đồng quản trị

Bảng 15: Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông: Nguyễn Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	TV không điều hành
Ông: Nguyễn Hữu Hồng	Thành viên HĐQT	TV có điều hành
Ông: Đào Việt Dũng	Thành viên HĐQT	TV có điều hành
Ông: Lê Đông Xuân	Thành viên HĐQT	TV không điều hành
Ông: Ngô Xuân Phú	Thành viên HĐQT	TV không điều hành

Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông: Nguyễn Quang Huy	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	15/10/1984
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	012289687 cấp ngày 17/05/2011 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 1/43 Lâm Hạ, Bồ Đề, Long Biên. Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh Tế ; Kỹ sư Tin Học
Quá trình công tác:	

- Từ: T4/2007-T3/2011	Công tác tại Xí nghiệp Xe điện Hà Nội
- Từ: T3/2011-T12/2011	Phó Phòng Kinh Doanh Xí Nghiệp Xe Điện Hà Nội
- Từ: T12/2011-T8/2012	Phó Bộ phận QLĐHTB – TTĐH Xe buýt – Tổng công ty Vận tải Hà Nội (TRANSERCO)
- Từ: T8/2012-T12/2013	Phụ trách Bộ phận QLĐHTB TTĐHXB TCT (TRANSERCO)
- Từ: T12/2013- T07/2014	Phó Trưởng Trung Tâm Điều Hành – TCT (TRANSERCO)
- Từ: T07/2014 – T04/2015	Phó Giám Đốc Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội
- Từ: T04/2015 – T01/2016	Phó Giám đốc XN Xe buýt Cầu Bươu
- Từ 1/1/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước của Tổng Công ty vận tải Hà Nội	1.925.000 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	(Bố) Nguyễn Hữu Hồng 395.400 CP

2. Ông: Nguyễn Hữu Hồng	Chức vụ: thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/12/1955
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	001055002311 cấp ngày 5/5/2015 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 86 – Long Biên I – Ngọc Lâm – Long Biên – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ: 06/1978-02/2001	Công tác tại Công ty XNK Hà Lâm

- Từ: 03/2001	Chuyển công tác về Công ty Xe điện Hà Nội
- Từ: 08/2001	Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Xe điện Hà Nội
- Từ: 01/2002-08/2003	Phó Giám đốc Xí nghiệp Xe buýt Thủ đô
- Từ: 09/2003-02/2006	Giám đốc Xí nghiệp Xe buýt Thủ đô
- Từ: 03/2006-06/2015	Giám đốc Xí nghiệp Xe điện Hà Nội
- Từ: 06/2015 đến 12/2015	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần xe điện Hà Nội
- Từ 1/1/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	395.400 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ông: Đào Việt Dũng	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	04/09/1978
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	011805597 cấp ngày 27/7/2009 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	F 504 B2 Trung Tự - Đống Đa - Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
- Từ: 04/2003-11/2005	Nhân viên điều hành tại trung tâm điều hành xe buýt Tổng công ty Vận tải Hà Nội
- Từ: 11/2005-12/2011	Phó trưởng bộ phận điều hành - Trung tâm điều hành xe buýt Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ: 12/2011 - 08/2012	Phó Trung tâm điều hành xe buýt, Khối vận tải HKCC. Tổng công ty Vận tải Hà Nội

- Từ: 03/2012-06/2015	Phó Giám đốc Xí nghiệp xe điện Hà Nội
- Từ: 06/2015 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty CP Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	3.000 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước của Tổng Công ty vận tải Hà Nội	275.000 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Ông: Lê Đông Xuân	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	20/01/1963
Nơi sinh	Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013414136 cấp ngày 16/04/2011 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 211/B31 tổ 16 Đức Giang – Long Biên – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ: 1985-1992	Công nhân nhà máy điện Phả Lại
- Từ: 1992-2011	Công nhân Công ty CP cơ điện vật tư
- Từ: 2011 đến nay	Phó Giám đốc Công ty CP dầu khí & KD tổng hợp
- Từ T6/2015 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Giám đốc Công ty CP dầu khí và kinh doanh tổng hợp
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn Công ty Cổ phần dầu khí và kinh doanh tổng hợp	986.378 CP

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không
5. Ông: Ngô Xuân Phú	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	08/07/1972
Nơi sinh	Hà Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	Số 013001061 cấp ngày 09/08/2007 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P 903-21T1 Chung cư Hapulico – 83 Vũ Trọng Phụng – Thanh Xuân – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ khoa học kỹ thuật
Quá trình công tác:	
- Từ: 1990-2002	Học và Công tác tại LB Nga
- Từ: 2003-2004	Nhân viên Công ty CP kinh doanh Vinaconex
- Từ: 2005 đến nay	Chánh văn phòng Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ T6/2015 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chánh văn phòng Tổng công ty vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước của Tổng Công ty vận tải Hà Nội	550.000 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

1.2. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Bảng 16: Thành viên Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ tên	Chức vụ
Ông: Nguyễn Hữu Hồng	Giám đốc
Ông: Đào Việt Dũng	Phó Giám đốc
Ông: Lê Đình Hà	Phó Giám Đốc
Bà: Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng

1. Ông Nguyễn Hữu Hồng – Giám đốc: SYLL đã trình ở phần HĐQT

2. Ông Đào Việt Dũng – Phó giám đốc: SYLL đã trình bày ở phần HĐQT

3. Ông : Lê Đình Hà	Chức vụ: Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	14/03/1960
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	012070650 cấp ngày 6/12/2007 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 30 - Lý Nam Đế - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Vận tải
Quá trình công tác:	
- Từ: 09/1990	Chuyển công tác về Công ty Xe điện Hà Nội
- Từ: 08/1994	Trưởng phòng Kỹ thuật - Vật tư Công ty Xe điện Hà Nội
- Từ: 04/2002	Phó phòng Kế hoạch Điều độ kiêm đội trưởng đội buýt III Xí nghiệp Xe buýt Thủ đô
- Từ: 01/2006	Trưởng phòng Kế hoạch - Điều độ Xe buýt Thủ đô
- Từ: 06/2008 – T5/2015	Phó Giám đốc Xí nghiệp Xe điện Hà Nội
- Từ: 06/2015 đến nay	Phó Giám đốc Công ty CP Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	5.000 CP
Số cổ phần Đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không

Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Bà: Nguyễn Thị Hường	Chức vụ: Kế toán trưởng
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	24/11/1983
Nơi sinh	Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	030183000217 cấp ngày 13/11/2014 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P.806-CT2B – Khu CC VOV Mễ Trì – Phường Mễ Trì – Nam Từ Liêm – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ: 20/2/2013- 2/2015	Nhân viên Phòng kế toán Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội
- Từ: 10/3/2015- 21/4/2015	Phó phòng Kế toán Xí nghiệp Xe Điện Hà Nội
- Từ: 22/4/2015 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Xe Điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	2.100CP
Số cổ phần Đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không



1.3.Ban Kiểm soát

Bảng 17: Thành viên ban kiểm soát

Họ tên	Chức vụ
Bà: Vũ Thúy Hạnh	Trưởng ban kiểm soát
Ông: Lê Mạnh Hà	Thành viên ban kiểm soát
Bà: Lưu Thị Kim Thi	Thành viên ban kiểm soát

1. Bà: Vũ Thúy Hạnh	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	19/07/1975
Nơi sinh	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	Số 013191394 cấp ngày 20/02/2014 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P0604 Tháp B - CC Golden Palace – Mễ Trì – Nam Từ Liêm – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ: 1996-2000	Chuyên viên Sở Kế hoạch – Đầu tư Yên Bái
- Từ: 2001-2008	Chuyên viên Kế toán Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ: 2008-2013	Kế toán Công ty CP Quản lý, Đầu tư và Phát triển
- Từ: 2014 đến nay	Chuyên viên Kế toán Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ T6/2015 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chuyên viên Kế toán Tổng công ty Vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước của Tổng Công ty vận tải Hà Nội	55.000 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Ông: Lê Mạnh Hà	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nam
Ngày sinh	28/10/1974
Nơi sinh	Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam

Số CMND	Số 011921104 cấp ngày 23/02/2009 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	124 Quán Thánh – Ba Đình – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ: 1992-1996	Học tại trường Đại học Tổng hợp Hà Nội
- Từ: 1998-2002	Làm việc tại Công ty TNHH Khai Phát
- Từ: 2002- T5/2015	Làm việc tại Xí nghiệp Xe điện Hà Nội
- Từ T6/2015 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	1.200 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Bà Lưu Thị Kim Thi	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	07/09/1972
Nơi sinh	Thanh Hóa
Số CMND	013357917 cấp ngày 11/11/2010 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 23 ngõ Đoàn Kết - Thổ Quan - Đống Đa - Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ: 03/2002-02/2006	NV Thống kê XN Xe buýt Thủ đô
- Từ: 03/2006-12/2007	NV Thống kê XN Xe điện Hà Nội
- Từ: 01/2008-03/2015	Chuyên viên kế toán XN Xe điện Hà Nội

- Từ: 04/2015 đến nay	Chuyên viên kế toán Công ty CP Xe điện Hà Nội
- Từ T6/2015 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Xe điện Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	1.200 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Kế hoạch tăng cường quản trị

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo. Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Chi đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 do Tổng Công ty giao.
- Tăng cường công tác phục vụ VTHKCC bằng Xe buýt, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn hiệu quả.
- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp tình hình.
- Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị công ty theo định hướng phát triển.
- Chi đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- Chi đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương – thưởng.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.
- Chi đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông Công ty nói riêng và Tổng Công ty Vận tải Hà Nội nói chung.

V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C

Trụ sở chính

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 35.472.972 - Fax: (84-8) 35.472.970

2. Tổ chức tư vấn

Công ty cổ phần Chứng khoán FPT

Trụ sở chính

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70/ 2271 71 71

Fax: 04.3773 90 58

Email: fptsecurities@fpts.com.vn

Website: www.fpts.com.vn

Chi nhánh tại Tp Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136 -138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 0607

Chi nhánh tại Tp Đà Nẵng

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thanh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 355 3666

Fax: (84-511) 355 3888

38
P
N
24

11
12

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2016

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ - CÔNG TY CỔ PHẦN XE ĐIỆN HÀ NỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN QUANG HUY



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỮU HỒNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

VŨ THÚY HẠNH

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ HƯƠNG

TỔ CHỨC TƯ VẤN - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT
GIÁM ĐỐC TƯ VẤN



NGUYỄN THỊ HẠNH